TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2023/HS-ST
Ngày 13 - 7 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Minh Th; sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1551/2 PTH, Phường S, Quận Y, TP.HCM; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tất T và bà Bùi Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2022 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị M.T, sinh năm: 1987; nơi đăng ký thường trú: Ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/12/2022, Lê Minh Th điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 59L2-491.55 đi từ nhà Th tại số 1551/2 PTH, Phường S, Quận Y, TP.HCM đến nhà người thân chơi. Khi đi ngang qua nhà số 3225/5 PTH, Phường B, Quận Y thì Th nhìn thấy chị Nguyễn Thị M.T đang ngồi trên xe mô tô đi một mình có mang túi đeo bên hông phải, thấy vậy nên Th nảy sinh ý định giật túi đeo trên của chị M.T để kiếm tiền

tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, Th điều khiển xe mô tô quay đầu lại chạy hướng ra đường PTH, Phường B, Quận Y. Khi đi đến cạnh nhà số 3225/5 PTH, Phường B, Quận Y, Th chạy xe từ phía sau lên áp sát vào phía bên trái của chị M.T rồi dùng tay phải giật túi đeo của chị M.T và điều khiển xe bỏ chạy thoát. Chị M.T tri hô cùng người dân xung quanh truy đuổi nhưng không kịp. Th để túi đeo trên baga xe và bỏ chạy trên đường PTH, Phường B, Quận Y. Khi đến gần cầu Bà Tàng, Phường B, Quận Y, Th dừng xe lại để kiểm tra túi đeo thì thấy bên trong có khoảng 4.500.000 đồng, gồm mệnh giá 500.000 đ, 200.000đ và 100.000đ, Th vứt bỏ cái túi đeo xuống sông cầu Bà Tàng. Sau đó Th đi về nhà, số tiền trên Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Bị giật tài sản, ngày 28/12/2022, chị Nguyễn Thị M.T đến Công an Phường 7, Quận 8 trình báo. Cùng ngày, Th đang ở nhà của Th thì Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đưa Th về trụ sở để làm rõ. Tại Cơ quan Công an, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 59L2-491.55, do ông Lê Tất Thành (cha ruột của Th) giao nộp. Qua xác minh, xe này do ông Lê Tất Thành đứng tên đăng ký. Ngày 27/12/2022, Lê Minh Th mượn xe của ông Th sử dụng và sau đó dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản thì ông Thành không biết. Ngày 21/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe trên cho ông Lê Tất Thành.

- 01 USB màu đen SanDisk 16Gb do anh Nguyễn Thanh Danh giao nộp, bên trong chứa hình ảnh camera nội dung liên quan đến vụ "Cướp giật tài sản" xảy ra vào ngày 27/12/2022, tại trước nhà số 3225/5 PTH, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 21/4/2023, ông Lê Tất Thành đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M.T, chị M.T đồng ý và không có yêu cầu nào khác. Do không thu hồi được vật chứng là chiếc túi xách đeo nên không có cơ sở để định giá tài sản. Đồng thời, chị M.T cho biết chiếc túi mua đã lâu, không rõ hiệu và không còn giá trị nên không yêu cầu xem xét, bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 16/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Minh Th về tội "Cướp giật tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh Th về tội "Cướp giật tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Minh Th từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đã xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã được bồi thường, khắc phục hậu quả đối với số tài sản chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/12/2022, tại trước nhà số 3225/5 PTH, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh Th có hành vi điều khiển xe gắn máy hiệu Wave màu đen, biển số 59L2-491.55 công khai chiếm đoạt 01 túi đeo bên trong có số tiền 4.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị M.T, rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện phạm tội nên thuộc trường hợp *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm"*, đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Cướp giật tài sản".

[3] Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Cướp giật tài sản" như sau:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Minh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe biển số 59L2-491.55 cho chủ sở hữu là ông Lê Tất Thành, đồng thời ông Thành không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do ông Nguyễn Thanh Danh giao nộp, xét đây là dữ liệu điện tử có giá trị chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Minh Th 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2022.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Minh Th nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc